

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 176/2022/HSST
Ngày 28 tháng 12 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ - TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Hồng Vân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Hùng Tuấn

Ông Nguyễn Huy Trụ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Minh Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 177/2022/HSST ngày 07/12/2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2022/HSST-QĐ ngày 15/12/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Trung N** Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 30/11/2001; Nơi ĐKKHKT và nơi ở hiện nay: Khu 5, xã Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ: 12/12; Bố đẻ: Đinh Trung T - sinh năm 1978; Mẹ đẻ: Vũ Thị D - sinh năm 1981; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án - tiền sự: Không;

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại: Khu 5, xã Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Khương Anh D, sinh năm 2001. Địa chỉ: khu 4, xã H, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do quen biết với Khương Anh D, sinh năm 2001. HKTT: Khu 4, xã Chu Hoá, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ và đã nhiều lần mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen, BKS: 19B1-6xxxxx của D để đi chơi. Nên Đinh Trung N,

sinh năm 2001. HKTT: Khu 5, xã Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã nảy sinh ý định mượn chiếc xe trên mang đi cầm cố để lấy tiền tiêu sài. Khoảng tối ngày 12/7/2022, N đã hỏi mượn xe và được D đồng ý. Sau khi mượn được xe, thông qua Hoàng Công M, sinh năm 1999. HKTT: Phường T, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, M đưa N đến gặp Bùi Anh Đ, sinh năm 1999. HKTT: Phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để vay tiền. Tại đây, Đ đồng ý cho N vay số tiền 25.000.000đ thời hạn trong vòng 1 tháng nhưng để làm tin N phải để lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i màu đen mà N mới mượn của D. N đồng ý, Đ chuyển khoản trước cho N số tiền 20.000.000đ từ tài khoản ngân hàng thương mại cổ phần quân đội (MB Bank) số 19990911xxxx của Đ sang tài khoản ngân hàng TMCP Quân đội số 3011688xxxxxx của N. Số tiền 5.000.000đ còn lại Đ sẽ đưa cho N sau và yêu cầu N viết giấy vay tiền cho Đ; Đ và N không thỏa thuận về lãi suất. Sau khi nhận được tiền chuyển khoản, N đã rút tiền và đã tiêu sài cá nhân hết. Đến tối cùng ngày, D không thấy N trả xe nên D đã nhiều lần gọi điện cho N lấy lại xe. N lấy lý do là xe bị cảnh sát cơ động giữ nhưng D không tin. Biết không giấu được, N đã nói với D chiếc xe của D N để lại chỗ Đ do N muốn vay tiền của Đ. Sáng ngày 13/7/2022, D liên lạc cho Đ và hẹn gặp Đ xin lấy lại chiếc xe mà N đã để lại. Sau khi liên lạc cho Đ, D cùng bạn là Trần Văn H, sinh năm 2001. HKTT: Khu 3B, xã Chu Hoá, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đi đến gặp Đ. Tại đây, D nhờ Huy để lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS: 19B1-610.52 là tài sản của Huy để lại làm tin và lấy lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i mà N đã để lại để vay tiền. Sau khi lấy được xe, D đã đến Cơ quan Công an để trình báo sự việc có nội dung như trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành triệu tập đối tượng Đinh Trung N để làm việc. Tại Cơ quan điều tra, N đã khai nhận hành vi phạm tội như trên; Cơ quan điều tra đã tạm giữ 01 chiếc xe mô tô Yamaha Exciter màu đen, BKS: 19B1-610.52 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen BKS: 19B1-6xxxxx để phục vụ công tác điều tra.

Ngày 26/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì tiến hành Yêu cầu định giá tài sản là chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, BKS: 19B1-6xxxxx, sản xuất năm 2022, xe đã qua sử dụng. Tại kết luận định giá tài sản số 798/2022/KLHĐĐGTS ngày 08/8/2022 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thành phố Việt Trì xác định giá 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, sản xuất năm 2022, BKS: 19B1-6xxxxx, xe đã qua sử dụng là: 75.000.000đ.

Đối với Hoàng Công M là người giới thiệu cho N đến gặp Bùi Anh Đ để vay tiền, Minh không biết việc N lừa dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô của D để đi cầm cố nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì không đề cập xử lý.

Đối với hành vi cho N vay tiền của Bùi Anh Đ, khi vay tiền và để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i để làm tin, N không nói cho Đ biết là do N lừa D mà có được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì không đề cập xử lý.

Về động cơ, mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên đã thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị can Đinh Trung N đã trả cho anh Đ số tiền 20.000.000 đồng. Anh Đ đã nhận đủ và không có yêu cầu đề nghị gì.

Quá trình điều tra, truy tố, bị can thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Vật chứng, đồ vật, tài sản thu giữ trong vụ án: Quá xác minh, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Việt Trì xác định 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen BKS: 19B1-6xxxxxx là của anh Khương Anh D và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS: 19B1-610.52 là của anh Trần Văn H. Ngày 09/8/2022, Cơ quan điều tra đã trả lại 02 chiếc mô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp. Anh D và anh Huy đã nhận tài sản và không có yêu cầu đề nghị.

Tại bản Cáo trạng số 167/CT-VKS-VT ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Đinh Trung N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Đinh Trung N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Mục đích, nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo là do không có nghề nghiệp ổn định nên đã thực hiện hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản để lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Trung N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Căn cứ điểm c khoản 2, Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo N từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

Hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng đã được tổng đạt cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Ngày 12/7/2022, do cần tiền tiêu sài cá nhân, Đinh Trung N đã nảy sinh ý định mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i, BKS: 19B1-6xxxxx trị giá 75.000.000đ của anh Khương Anh D mục đích để cầm cố. Sau khi mượn được xe, N đã đem chiếc xe trên để cầm cố cho Bùi Anh Đ được số tiền 25.000.000đ (N đã nhận trước số tiền 20.000.000đ), số tiền này N tiêu sài cá nhân hết.

Hiện chiếc xe trên đã được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Như vậy, hành vi phạm tội của Đinh Trung N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm c, khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự năm 2015, có khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm tù.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Ngoài ra bị hại Khương Anh D có đơn xin nhẹ hình phạt cho bị cáo nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng rất xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Căn cứ nhân thân, các giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, nhận thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ để bị cáo cải tạo, sửa chữa lỗi lầm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự: Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng nhưng hiện nay bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, bị cáo đang ở cùng mẹ đẻ, ngoài đồ dùng cá nhân thì bị cáo không có tài sản gì khác vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo N là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp:

- Ngày 09/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho Khương Anh D 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, BKS: 19B1-6xxxxx, sản xuất năm 2022, xe đã qua sử dụng. Trả lại cho Trần Văn H 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS: 19B1-610.52. Đối với số tiền 20.000.000đ mà bị cáo N đã vay của anh Bùi Anh Đ khi cầm xe, anh Đ đã được gia đình N trả đủ số tiền trên và anh Đ không yêu cầu bị cáo phải trả lãi. Xét thấy là phù hợp, cần xác nhận.

- Đối với Hoàng Công M là người giới thiệu cho N đến gặp Bùi Anh Đ để vay tiền, Minh không biết việc N lừa dối chiếm đoạt chiếc xe mô tô của D để đi cầm cố nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì không đề cập xử lý. Xét thấy là phù hợp.

- Đối với hành vi cho N vay tiền của Bùi Anh Đ, khi vay tiền và để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125i để làm tin, N không nói cho Đ biết là do N lừa D mà có được nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Việt Trì không đề cập xử lý. Xét thấy là phù hợp.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên về các căn cứ pháp luật, đề xuất về hình phạt, xử lý vật chứng và án phí là phù hợp.

[3]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Điều 333, 337 Bộ luật tố tụng Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Đinh Trung N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Đinh Trung N 30 (Ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 60 (Sáu mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Giao bị cáo Đinh Trung N cho UBND xã Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo N có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Đ, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo

dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

- Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo N.

2. Về xử lý vật chứng:

Xác nhận ngày 09/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Việt Trì đã trả lại cho:

- Khương Anh D 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu Honda SH 125i, màu đen, BKS: 19B1-6xxxxx, sản xuất năm 2022, xe đã qua sử dụng.

- Trần Văn H 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen, BKS: 19B1-610.52.

Xác nhận anh Bùi Anh Đ đã nhận đủ số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn) của gia đình bị cáo Đình Trung N.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Buộc bị cáo Đình Trung N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.
- Công an TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, bị hại;
- UBND xã Đ;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Hồng Vân